

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC



NHIỀU TÁC GIẢ

KỶ YẾU
HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC GIA
**CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945: TỪ KỶ NGUYÊN ĐỘC LẬP
ĐẾN KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM**



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ

Các dân tộc thiểu số trong Cách mạng tháng Tám và chính sách của Đảng đối với các dân tộc thiểu số hiện nay <i>ThS. Nguyễn Chí Ngân</i>	70
Từ độc lập dân tộc đến hội nhập quốc tế: Hành trình vươn mình của ngoại giao Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám <i>ThS. Nguyễn Thị Thu Hà</i>	75
Vai trò của Cách mạng tháng Tám năm 1945 đối với việc xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân <i>ThS. Lâm Thái Bảo Ngân</i>	81
Từ Cách mạng tháng Tám đến thời kỳ vươn mình của dân tộc Việt Nam: Những bài học và giá trị cốt lõi <i>TS. Võ Anh Tuấn</i>	87
Di sản ngoại giao của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và bài học kinh nghiệm cho chính sách đối ngoại trong kỷ nguyên mới của dân tộc Việt Nam <i>ThS. Trần Thị Hà Trang</i>	95
Cách mạng tháng Tám năm 1945 và bài học cho cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân kiêu mới ở một số nước châu Phi <i>ThS. Trương Phi Long - ThS. Phạm Văn Thiện</i>	99
Cách mạng tháng Tám 1945 - Bài học về huy động sức mạnh toàn dân tộc trong bối cảnh xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc thời kỳ mới <i>ThS. Nguyễn Thị Thương Uyên</i>	104
Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và bài học cho kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam <i>ThS. Trần Nguyên Hào</i>	112
Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Thừa Thiên - Huế <i>TS. Trần Văn Lực</i>	117
Cách mạng tháng Tám năm 1945 và mục tiêu giải phóng phụ nữ ở Việt Nam <i>ThS. Nguyễn Hồng Đức</i>	122
Phát huy giá trị văn hóa - tinh thần của Cách mạng tháng Tám trong việc xây dựng nền văn hóa số ở Việt Nam <i>ThS. Trịnh Thị Hợp</i>	129
Bối cảnh quốc tế tác động đến quan hệ giữa Hoa Kỳ và Việt Nam giai đoạn từ 1945 đến 1950 <i>ThS. Lê Thị Thu Hương - TS. Trần Thuý Hiền</i>	137
PHẦN II	
<i>Từ Cách mạng tháng Tám đến kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam</i>	141
Việt Nam vững bước tiến vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc <i>TS. Nguyễn Lệ Thu - ThS. Phạm Văn Toàn</i>	142
Bối cảnh thế giới đầu thế kỷ XXI và những tác động của nó đến kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam <i>TS. Nguyễn Thị Vân - TS. Quách Thành Long</i>	149

CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ CHÍNH SÁCH CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ HIỆN NAY

ThS. Nguyễn Chí Ngàn*

MỞ ĐẦU

Việt Nam là một quốc gia đa dân tộc với 53 tộc người thiểu số sống trên mọi miền đất nước. Các tộc người thiểu số ở Việt Nam có những đặc điểm riêng so với các quốc gia khác trên thế giới như: có mối quan hệ khăng khít, gắn bó lâu dài trong lịch sử; các tộc người sống xen kẽ lẫn nhau; có trình độ phát triển kinh tế xã hội không đồng đều; có nền văn hóa thống nhất trong đa dạng và tuy dân số chỉ chiếm hơn 13% nhưng các tộc người thiểu số lại cư trú trên các địa bàn có vị trí chiến lược quan trọng về chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh. Vì vậy, vấn đề dân tộc, chính sách dân tộc luôn có vai trò và vị trí quan trọng trong đường lối cách mạng của Đảng và Nhà nước Việt Nam qua các thời kỳ.

Cách mạng tháng Tám thành công đánh dấu một mốc cực kỳ quan trọng, là trang sử vàng của lịch sử Việt Nam, mở ra một kỷ nguyên mới cho đất nước - kỷ nguyên của độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Cách mạng tháng Tám thắng lợi xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trong đó việc xác định vấn đề dân tộc đúng đắn đã góp phần khẳng định tính nhất quán trong chính sách dân tộc của Đảng tuân thủ nguyên tắc: bình đẳng, đoàn kết, tương trợ trên tinh thần giúp đỡ lẫn nhau, hướng tới mục tiêu xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc. Điều này đã góp phần tạo nên thắng lợi vẻ vang của Cách mạng tháng Tám, đồng thời để lại nhiều bài học kinh nghiệm trong xây dựng và phát triển khối đại đoàn kết toàn dân hiện nay.

NỘI DUNG

1. Công tác tộc người thiểu số trước Cách mạng tháng Tám

Trong các đặc điểm phân bố tộc người ở Việt Nam có hai đặc điểm đáng lưu ý: các tộc người thiểu số ở Việt Nam sống xen kẽ lẫn nhau và mặc dù chiếm số lượng ít nhưng phần lớn các tộc người thiểu số sinh tụ ở vùng sâu, vùng xa, biên giới trên khắp cả nước. Quá trình sống xen kẽ lẫn nhau tạo nên mối đoàn kết gắn bó một cách mật thiết giữa các tộc người; và sự hiện diện ở khắp các vùng miền, đặc biệt là Tây Bắc, Đông Bắc, Tây Nguyên, miền Trung và đồng bằng sông Cửu Long; là những địa bàn có vị trí chiến lược quan trọng về chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh và giao lưu quốc tế đã khẳng định vai trò trọng yếu của các tộc người thiểu số trong quá trình lịch sử xây dựng bảo vệ đất nước¹.

Trước khi Đảng thành lập, nhiều cuộc khởi nghĩa, phong trào yêu nước ở các vùng núi thuộc nơi cư trú của các tộc người thiểu số đã nổ ra mạnh mẽ, gây được nhiều tiếng vang; tuy về cơ bản đều thất bại nhưng đã cho thấy ý chí đấu tranh, sức mạnh đoàn kết và tinh thần yêu nước của các tộc người thiểu số. Nhận thức rõ được vai trò của các tộc người thiểu số, nhất là ở Tây Bắc, vùng đất có vị trí mang tính chiến lược; trong nội dung của Chương trình hành động của Đảng Cộng sản Đông Dương, bên cạnh những nhiệm vụ trọng tâm, Đảng đã chỉ ra *Những điều yêu cầu của các dân tộc thiểu số Đông Dương* như sau: “Từ lúc Đông Dương bị chiếm cứ, đế quốc chủ nghĩa vẫn thi hành chính sách chia rẽ và duy trì lòng ác cảm của dân tộc này với dân tộc khác. Đế quốc chủ nghĩa chiếm đoạt đất đai của các dân tộc ở miền núi không chịu quy phục. Các dân tộc nhỏ yếu ở Đông

* Khoa Lịch sử, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

¹ Nguyễn Chí Ngàn: “Chính sách dân tộc thiểu số (1960 - 1975) theo tinh thần Nghị quyết số 15 của Ban chấp hành Trung ương Đảng Khóa II (1959). *Kỷ yếu Hội thảo Nghị quyết số 15 của Đảng (1959) với Cách mạng Việt Nam*, Trường Đại học Khoa học Huế, 2024, tr.273.